

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẮT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2018/HS-ST

Ngày 21/ 12/ 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đăng Lý;

Bà Nguyễn Thị Mai;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh, Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:

Ông Triệu Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Chu Ngọc T, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1976 tại xã L, huyện T, Thành phố H; nơi cư trú: Thôn K, xã L, huyện T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con ông Chu Văn T, sinh năm 1950 và bà Đỗ Thị S, sinh năm 1952; Vợ: Nguyễn Thị H (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2007; Tiền án: 01 ngày 18/6/2018 Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: không; nhân thân: Năm 2000 bị Công an huyện Từ Liêm xử lý hành chính về hành vi cố ý gây thương tích; năm 2010 bị Tòa án nhân dân thị xã S Tây, thành phố Hà Nội tuyên phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tạm giữ, tạm giam: Ngày 23/8/2018 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

*** Người bị hại:**

1. Ông Ngô Văn S, sinh năm 1953; có mặt;
Trú tại: Thôn K, xã L, huyện T, Thành phố H;
2. Chị Khuất Thị Hải Y, sinh năm 1991; có mặt;
Trú tại: Thôn K, xã L, huyện T, Thành phố H;

***Người làm chứng:**

1. Chị Ngô Thị Ch, sinh năm 1975; vắng mặt;
 2. Chị Vương Thị Minh Th, sinh năm 1981; vắng mặt;
 3. Chị Đỗ Thị Sáu, sinh năm 1973; vắng mặt;
- Trú tại: Thôn K, xã L, huyện T, Thành phố H;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Ngọc T, sinh năm 1976, trú tại: Thôn K, xã L, huyện T, Thành phố H là đối tượng nghiện ma túy, không chịu lao động. Do không có tiền nên Tú nảy sinh ý định cưỡng đoạt tài sản để lấy tiền tiêu sài, Tú lấy một con dao gọt hoa quả ở nhà Tú để đi xin tiền mọi người trong thôn. Khoảng 09 giờ ngày 21/8/2018 Chu Ngọc T cầm dao đến nhà ông Ngô Văn S, sinh năm 1953 (là bố vợ cũ của Tú) ở thôn K, xã L, huyện T, Thành phố H, thì gặp ông S ở trong bếp, Chu Ngọc T đứng ở cửa bếp, tay phải cầm con dao nói “Bố cho con xin trăm”, ông S nói “Tao không có tiền”, Tú liền nói “Hôm nay bố phải cho, bố cho con trăm con đi không bố con giết con”, nghe Tú nói vậy, ông S liền nói “Mày cứ đứng ở đây”. Ông S sợ Tú sẽ gây thương tích cho mình nên ông S định đi lên và ra cửa sau để trốn khỏi sự đe dọa của Tú. Nhưng Tú cầm dao đi theo sau ông S, cách ông S khoảng một mét nên ông S sợ không dám đi ra khỏi nhà. Sau đó, ông S lấy tiền đưa cho Tú 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) Chu Ngọc T cầm tiền xong và nói “Bố cho con thêm trăm”, ông S sợ hãi và lấy thêm 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) đưa cho Tú. Sau khi lấy được 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) của ông S thì Tú đi ra khỏi nhà ông S. Sau đó, Tú cầm dao đi bộ ra giữa làng và đi nhờ xe của người đi đường để ra xưởng may của chị Vương Thị Minh Th, sinh năm 1981 ở thôn K, xã L, huyện Thạch Thất (là con dâu của ông S). Chu Ngọc T cầm dao đi vào trong xưởng may gặp chị Th, Tú nói: “Th ơi cho anh mấy trăm anh đi”, chị Th trả lời “anh bỏ dao xuống em không có tiền cho anh đâu”. Chu Ngọc T đi ra ngoài cửa xưởng may rồi quay lại bảo Th cho anh mấy trăm, nhưng chị Th vẫn từ chối không cho Tú tiền. Sau đó, Tú bỏ đi ra phía đường Cần Thơ thuộc thôn K, xã L thì gặp chị Khuất Thị Hải Y, sinh năm 1991 HKTT: Thôn Lai Khánh, xã L, huyện T, Thành phố H, đang đứng trước cửa hàng thu mua phế liệu của chị Y. Chu Ngọc T cầm dao tiến lại gần chị Y, cách chị Y

khoảng gần 50cm, tay cầm dao mũi dao chĩa về phía chị Y và Tú nói “Cho anh xin trăm, anh không thể chịu được nữa rồi”. Vì chị Y biết Tú là người nghiện ma túy và đang cầm dao chĩa về phía mình nên chị Y sợ hãi lấy 100.000đ (một trăm nghìn đồng) trong túi đeo trước bụng đưa cho Tú. Chu Ngọc T cầm tiền xong và nói “Cho anh xin thêm trăm nữa”, chị Y sợ và thấy thêm 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) đưa cho Tú. Chu Ngọc T cầm tiền xong đứng ra giữa đường Cần Thơ, cắt dao vào trong người và đi nhờ một xe ô tô chở rác do anh Nguyễn Thế Khánh ở thôn 2, xã Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng điều khiển đi ra tỉnh lộ 419 rồi đi nhờ xe đến huyện Phúc Thọ. Trên đường đi Tú đã rút com dao ở nương nước thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Số tiền Tú chiếm đoạt được của ông S và chị Y, Tú đã sử dụng vào việc tiêu sài cá nhân.

Ngày 21/8/2018 ông Ngô Văn S và chị Khuất Thị Hải Y đã có đơn trình báo Cơ quan CSĐT – Công an huyện Thạch Thất.

Vật chứng của vụ án không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Ngô Văn S và chị Khuất Thị Hải Y không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKS –TT ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Thành phố H truy tố bị cáo Chu Ngọc T về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự; xử phạt: Chu Ngọc T 24 – 30 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù tại bản án số 38/2018/HSST ngày 18/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là từ 33 - 39 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 23/8/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Chu Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với, lời khai của những người bị hại, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Chu Ngọc T là đối tượng nghiện ma túy, không chịu lao động. Do không có tiền tiêu sai nên Tú nảy sinh ý định cưỡng đoạt tài sản của người khác để lấy tiền tiêu sai, Tú lấy một con dao gọt hoa quả ở nhà Tú để đi xin tiền mọi người trong thôn. Khoảng 09 giờ ngày 21/8/2018 Chu Ngọc T cầm dao đến nhà ông Ngô Văn S (là bố vợ cũ của Tú) ở cùng thôn ông S nhằm mục đích cưỡng đoạt đoạt tài sản của ông S, do biết Tú là người nghiện lại mang theo dao nên ông S sợ đã đưa cho Tú 300.000đ, sau khi chiếm đoạt được 300.000đ của ông S, Tú tiếp cầm dao đến gặp chị Khuất Thị Hải Y (người cùng thôn) để xin chị Y số tiền, chị Yên thấy Tú cầm dao trên tay nên sợ đã đưa cho Tú 200.00đ (hai trăm nghìn đồng). Tổng số tiền Tú chiếm đoạt của ông S và chị Y là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); tại thời điểm phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn áp dụng nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự, an toàn xã hội nên cần xử lý để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 18/6/2018 Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” đang trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm thì ngày 21/8/2018 bị cáo thực hiện hai lần hành vi cưỡng đoạt tài sản. Do vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm và phạm tội nhiều lần nên bị cáo phải chịu 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cáo bị cáo, xét thấy bị cáo nhân thân nhiều lần bị kết án, phạm tội trong trường hợp tái phạm nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo chưa chấp hành hình phạt 09 tháng tù của bản án số 38/2018/HSST ngày 18/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội nên áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[7] *Về trách nhiệm dân sự của bị cáo:* Ông Nguyễn Văn S và chị Khuất Thị Hải Y không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xét.

[8] *Về xử lý vật chứng:* Không thu giữ được.

[9] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Chu Ngọc T phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Chu Ngọc T 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù tại bản án số 38/2018/HSST ngày 18/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **33** (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 23 tháng 8 năm 2018.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14;

Bị cáo Chu Ngọc T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *CA, VKSND, THA huyện Thạch Thất;*
- *Bị cáo, người bị hại;*
- *UBND xã L, Thạch Thất;*
- *Lưu HS, VP.*

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Thủy